

# Dự báo các khuynh hướng phát triển của Trung quốc và đối sách của Việt nam (\*)

Vũ Duy Phú

Hiện tượng phát triển nhảy vọt của nước Trung Hoa vĩ đại trong những thập niên vừa qua là chủ đề của các cuộc luận bàn không ngớt, ngày càng sôi nổi và sâu sắc hơn trên phạm vi toàn cầu. Điều đó chứng tỏ vị trí của Trung quốc ngày càng quan trọng trên bàn cờ thế giới. Ngày càng nhiều những bài viết về đề tài này. Trong đó thấy rõ, kẻ mừng thì ít, người lo thì nhiều. Còn chúng ta? Chúng ta nên nghiên cứu kỹ và sâu sắc hơn nữa tình hình Trung quốc để rút ra những bài học cần thiết có thể áp dụng hữu ích cho Việt nam và để có thể có những chủ trương, đường lối liên kết, hợp tác đúng đắn và hiệu quả hơn với một quốc gia láng giềng hùng cường, đã từng là “anh em, môi hở, răng lạnh”.

Bài viết này không mang tính nghiên cứu chi tiết, không dẫn ra các số liệu thống kê đầy đủ, những văn bản cụ thể, chính xác. Nếu cần thiết chúng ta cũng có thể làm như vậy. Tuy nhiên, những nội dung trình bày khái quát sau đây được dựa trên những lý luận tổng quát, được trù tính trên cơ sở kết luận từ các dạng số liệu tổng hợp và những dẫn chứng mang ngày tháng, sự kiện hiện thực, và đã tham khảo nghiêm túc những công trình nghiên cứu, những bài viết gần đây có liên quan..

(\*) **Bổ sung, phát triển bài:** Cùng tìm hiểu rõ thêm Trung quốc để hợp tác có hiệu quả.

## Khái quát vấn đề

*Được thôi thúc mãnh liệt bởi ý chí “rửa nhục” trước phương Tây xây ra từ những thế kỷ trước, bởi lòng quyết tâm khôi phục vị thế cường quốc mà Trung quốc đã từng có trước kia, và đặc biệt là quá lo lắng trước những nguy cơ đang ập tới của Loài người (nguy cơ cạn kiệt năng lượng, tài nguyên, đất đai, thảm họa môi trường . . .), cuối cùng là vì cuộc cạnh tranh sinh tồn căng thẳng đang diễn ra ngay trong nước và trên thế giới với hậu quả là, trong nước thì mâu thuẫn giàu nghèo, sắc tộc, ý thức hệ và “con đường” phát triển ngày càng gay gắt, còn trên thế giới thì nhiều nước tư bản phát triển đang suy yếu đi, không gian quyền lực toàn cầu xuất hiện nhiều khoảng trống và ngày càng bấp bênh. Trung quốc vì vậy, nắm lấy cơ hội, đã quyết vươn lên để “giải thoát khủng hoảng đối nội”, và nhắm tới một ngày gần nhất trở thành siêu cường số một của cả hành tinh. Ước mơ trở thành một quốc gia giàu mạnh trong hoà bình, hạnh phúc, không chỉ là của riêng Trung quốc, mà còn là của mọi quốc gia trên toàn thế giới. Nhưng đạt được nguyện vọng đó bằng cách nào, nhất là đối với một đất nước gần một tỷ rưỡi dân và đi lên thực chất là từ một nước mới hoàn toàn thoát khỏi chế độ phong kiến nửa thuộc địa 60 năm trước, lại bị gần 30 năm sai lầm mang tính hệ thống cùng những nóng vội, ảo tưởng nhảy vọt khác kìm hãm và làm rối ren thêm, trong khi thế giới văn minh đã đi vào*

*nền kinh tế tri thức và hội nhập toàn cầu. Ai trong địa vị TQ như vậy cũng dễ bị “nóng vội”, thậm chí “hốt hoảng”. Vậy TQ đã giải quyết bài toán phát triển mang tầm thế kỷ này của mình như thế nào ?*

## **I. Sự lựa chọn khó khăn:**

Có thể nói, hiện nay, tại Trung quốc đang tồn tại và vận động ba dòng ý thức hệ chính: *Chủ nghĩa Xã hội (cổ điển, cải cách, XH Dân chủ), Chủ nghĩa Tư bản và Chủ nghĩa dân tộc...* Cả ba dòng tư tưởng này đều *thống nhất hướng đến một mục tiêu vĩ đại, lâu dài là phân đấu đưa Trung quốc trở thành một siêu cường đứng đầu thế giới*, song sự pha trộn, sự dằng co, đấu tranh giữa các dòng ý thức hệ này thường dẫn đến *những biểu hiện mâu thuẫn nội bộ về chiến lược ngắn hạn, tức là về con đường, biện pháp cụ thể để trở thành siêu cường hiện đại.*

Trước tiên, ta hãy phân tích đặc điểm và vị trí thực sự của từng dòng riêng rẽ trong ba dòng tư tưởng chủ yếu nói trên.

**1/ Về ý thức hệ XHCN.** Cũng như tại Việt nam, do ảnh hưởng áp đặt tuyệt đối của Liên Xô cũ và di chứng giáo điều phong kiến, các nhà lý luận TQ không mạnh dạn vạch rõ thực chất của học thuyết Mác, những phần đúng (là cơ bản) có thể vận dụng, những phần sai lệch đã được chính Mác và Ăngghen hiệu chỉnh (cái sai trong lý luận và biện pháp cực đoan thuộc riêng phần CN Mác về đấu tranh giai cấp ở phân kỳ I , tức Quốc tế CS I và QT CS III – “tiêu diệt chế độ tư bản”)(\*). Hơn nữa, có sự lẫn lộn phổ biến giữa CNXH đích thực, như một định hướng mục tiêu lý tưởng lâu dài của toàn thể Loài người, xuất hiện từ hàng ngàn năm trước Mác, lẫn lộn với học thuyết Mác, mới xuất hiện trước đây hơn 160 năm, chỉ là một trong những học thuyết, tuy vào loại quan trọng và giá trị nhất, hướng dẫn cho phong trào cách mạng XHCN hiện thực ở thế kỷ XX. Do vận dụng chưa đúng Mác (thay vì đi theo phân kỳ II - Quốc tế II – cũng của chính Mác- Ăngghen), TQ cũng đã chìm sâu vào lý luận và biện pháp cách mạng chuyên chính bạo lực – “chính quyền (chỉ) đẻ ra trên nòng súng, Mao Trạch Đông” - của Quốc tế Cộng sản I và III - kể cả khi đã giành được chính quyền , nên phong trào XHCN hiện thực kiểu cũ hầu như đã thất bại. Những sai lầm do đấu tranh quá tả, cực kỳ gay gắt, thậm chí rất cay nghiệt và tàn bạo của nhiều (khu vực và thời kỳ) trong phong trào cộng sản, và đặc biệt là sự thất bại của mô hình kinh tế XHCN ở LX cũ và các nước XHCN Đông Âu, đã chứng tỏ sự bế tắc và tạo ra một hình ảnh không thể chấp nhận về CNXH (đã bị bóp méo) trước phần lớn các nước trên thế giới. Trong hoàn cảnh đó, trào lưu XHCN của TQ buộc phải chuyển hướng hoạt động cụ thể, thành dạng cải cách CNXH “mang màu sắc TQ”, sau đó là giai đoạn tham khảo Xã hội Dân chủ Bắc Âu, trong khi vẫn cố giữ vững định hướng, như một niềm tin, về lý tưởng XHCN đích thực. Điều quan trọng mà phong trào CS ở TQ đã tạo ra sau mấy chục năm vận động XHCN tại nước này, có ảnh hưởng đặc biệt cho giai đoạn hiện nay, là đã xác lập được vị trí vững chắc độc tôn của Đảng CS TQ, đã hình thành một lòng tin (đương nhiên có một tỷ lệ bị cưỡng ép) của đa số nhân dân TQ vào sự lãnh đạo tập trung của Đảng CS, sự chấp nhận của đa số vào những tư duy của hệ tư tưởng “chính luận”. . . Chung quy lại, con đường XHCN ở

Trung quốc là chưa rõ tương lai: Nhiều nhà nghiên cứu có hạng của nước này vẫn đang còn đặt câu hỏi: “Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung quốc” là gì ? Đây là lối thoát của Trung quốc hiện nay ? Còn một số công trình nghiên cứu trên thế giới gần đây, đang đặt dấu hỏi, liệu TQ có trở thành một đế quốc kiểu mới ? / . . . /

**2/ Về CN Dân tộc, lành mạnh và không lành mạnh, mang màu sắc chuyên chế, ích kỷ, bành chướng, bá quyền:** Lịch sử đã chứng tỏ, bất cứ một hệ tư tưởng dân tộc chủ nghĩa phong kiến nào cũng mang đặc trưng ích kỷ, hẹp hòi và bành chướng. Vì vậy, hệ tư tưởng này còn tồn tại ở TQ là lẽ đương nhiên, bởi qua mấy ngàn năm nước Trung hoa phong kiến đã bành chướng, mở rộng dần dần (Vạn lý trường thành được xây để chống ngoại xâm, nay đang nằm ngay giữa Trung hoa lục địa, đó là bằng chứng hùng hồn của khả năng bành chướng của tổ tiên người TQ) và thống nhất lại, được rèn đúc trong một ý thức hệ, một lò lửa phong kiến phát triển bảo hoàng có thời rất quy mô, hoành tráng đến tột đỉnh; cao siêu, bài bản về kỹ năng, cấu trúc; và thâm thúy, tinh xảo về nghệ thuật, văn hoá, (có thể so sánh với tư bản Hoa Kỳ đứng đầu ý thức hệ tư bản thế giới cho đến ngày nay). Phong kiến TQ, qua mấy ngàn năm tồn tại, đã rèn đúc cho xã hội TQ một ý thức phục tùng mệnh trời, có thể chấp nhận sống chết tùy theo ý muốn của Thiên triều. ”Từ cuối đời Thanh đến nay, có một lời dạy của tổ tiên Trung quốc khi họ học tập văn minh phương Tây: “Học Trung quốc là thể, học phương Tây là để dùng” (tức dùng khoa học, công nghệ, giáo dục). Còn “thể” tức là thể chế chính trị, là gia pháp tổ tiên, không thể thay đổi. Nền độc tài chuyên chế do tổ tiên để lại là thể chế chính trị tốt nhất, không được cải tiến chỉ một chút . . .”/ . . ./. Đảng CS TQ ngày nay “trụ được” vững vàng cũng một phần thừa hưởng ý thức phục tùng kiểu này. Điều đó tạo nên những hiện tượng mà nhiều khi bên ngoài biên giới TQ người ta không thể hiểu nổi. Nếu được soi đường bằng những tư duy, ý thức hệ đúng đắn, sáng suốt, văn minh, thì sức mạnh lòng tin đó thật sự có thể “dời non, lấp biển”, bằng không, lòng tin mù quáng sẽ trở thành sức mạnh tàn phá, huỷ diệt... Dù “lợi hại” như vậy trong duy trì, bảo vệ chế độ chuyên chế, song lại rất hạn chế trong sáng tạo, phát triển, nên trong thời đại văn minh hội nhập hiện nay, TQ không thể (hay là chưa thể) lựa chọn con đường quay lại sử dụng hoàn toàn ý thức hệ phong kiến kiểu này để đạt mục tiêu.

**3/ Về CNTB:** Trong khi CNXH còn bế tắc về đường lối cụ thể, CN Dân tộc hẹp hòi, ích kỷ tạm thời không còn (chưa có) đất để công khai phát triển, thì các lực lượng theo chủ nghĩa thực dụng, dẫn đầu là Đặng Tiểu Bình, trải qua những dằn vặt, trăn trở, đấu tranh nội bộ quyết liệt, đã thuyết phục thắng lợi nhân dân TQ chấp nhận đi theo đường lối cải cách. Tuy chưa bao giờ TQ thừa nhận chính thức, song trên những đánh giá phân tích các hoạt động và diễn biến cụ thể, thực chất nội dung cuộc cải cách này là phát triển CNTB (được dẫn dắt bởi thuyết mèo trắng cũng như mèo đen) dưới quyền lãnh đạo thực chất là của một đảng. Đảng CS TQ. Nhân dân TQ chấp nhận hãy tạm gác mục tiêu XHCN đích thực lại một bên, trước mắt hãy thực hiện yêu cầu trở thành một quốc gia giàu, mạnh. *Phát triển TBCN ở Trung quốc là một lựa chọn chiến lược không thể tránh khỏi và thực sự khó khăn, nhưng là đúng “tâm”, phù hợp thực tiễn cách mạng và xã hội TQ, bắt đầu từ ba thập niên cuối của thế kỷ XX.*

## II. Trung quốc phát triển CNTB :

1- Nước Trung hoa được thành lập từ năm 1949, khi mà nước này mới thoát khỏi tình trạng *một nước phong kiến, nửa thuộc địa khá lạc hậu*. Trải qua mấy chục năm khôi phục và xây dựng mò mẫm, mắc nhiều sai lầm nghiêm trọng, cả sai lầm mang tính hệ thống, lẫn những sai lầm nặng nề từ tư duy chuyên chính, bá quyền và do tính quyết đoán lệch lạc rất nóng vội của lãnh tụ Mao Trạch Đông, làm cho nhiều lĩnh vực của nước này không những không khá lên, mà còn trở nên tồi tệ hơn trước. Chỉ từ khi Đặng Tiểu Bình sáng suốt hơn, nhìn xa trông rộng hơn, nắm được quyền lực, xoay chuyển tình hình, manh tay cải cách kinh tế, Trung quốc mới bắt đầu vươn lên mạnh mẽ. Khoảng thời gian *từ ngày bắt đầu cải cách, chuyển hướng này kéo dài cho đến nay mới được khoảng 30 năm*.

2- Trên thực tế, những cơ sở lý luận cách mạng và thể chế XHCN kiểu cũ đã được Trung quốc lặt lẽ từ bỏ. Tuy những thời kỳ cách mạng đã qua có để lại một số dấu ấn có lợi cho lãnh đạo, như tinh thần thức tỉnh dân tộc, sự thống nhất quyền lực tập trung vào một đầu mối là trung ương Đảng Cộng sản, sự giác ngộ quyền lợi của dân chúng và quyết tâm mạnh mẽ xây dựng một đất nước Trung Hoa hùng cường, nhưng cũng để lại một số di chứng không lành mạnh, như triết tiêu hơn nữa tư duy tự chủ tham gia chính trị của người dân, tinh thần dân tộc đại Hán được động viên, đề cao quá mức (dấy lên hơi sớm hào khí “gió Đông thổi bạt gió Tây”, “đế quốc Mỹ là con hổ giấy”, “toàn dân làm công nghiệp gang thép”, đưa ra quá sớm, thiếu căn cứ khẩu hiệu ”Liên Xô đuổi kịp Mỹ, Trung quốc đuổi kịp Anh”); Mao Trạch Đông còn có ý định đưa hàng triệu nông dân Trung quốc xuống các nước Đông nam Á, nhòm ngó vùng Sibêry của Nga, bành trướng sang phía tây và lập mưu nhằm chiếm đoạt một mình biển Đông. Tất cả những tư duy “vùng dậy”, “thức tỉnh”, cách mạng bạo lực tàn khốc, lại mang dáng dấp phong kiến bá quyền thế kỷ 17, 18 kiểu ấy, và hậu quả hận thù của những cuộc đàn áp, thanh trừng tàn bạo, của các cuộc chiến tranh biên giới, dù đúng, dù sai, chừng mực nào đó đã lan ra, hướng dẫn kích động tư duy bạo lực và đầu óc dân tộc cực đoan của một bộ phận không nhỏ cán bộ và dân chúng, nên đã để lại hậu quả rất khó khăn cho các thế hệ lãnh đạo đời mới, sáng suốt, thực tế hơn giải quyết hoà bình các vấn đề tiếp theo sau này (Nhiều người không đồng tình với nhân định mơ hồ rằng, giới lãnh đạo TQ không bị nhiễm nặng tư tưởng dân tộc kém lành mạnh). Từ ngày cải cách, với phương châm “mèo trắng cũng như mèo đen, miễn là bắt được chuột”, Trung quốc trên thực tế đã làm một bước ngoặt lịch sử: học tập, vận dụng hoàn toàn cơ chế kinh tế thị trường và hầu hết các phương thức phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Về mặt chính trị, phụ thuộc vào mục tiêu số một là phát triển kinh tế theo con đường TBCN của mình, Trung quốc tích cực tìm tòi các phương sách sao cho hệ thống chính trị chuyên chế vốn rất trì trệ, quan liêu, thích nghi được với một nền kinh tế tư bản chủ nghĩa đang tăng trưởng mạnh mẽ. Nói một cách thẳng thắn: *Trung quốc quyết tâm đi theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa theo “đặc sắc” (chỉ do một đảng chuyên chế lãnh đạo) của mình. Đó vừa là mục tiêu và yêu cầu tự thân, vừa là yếu tố bắt buộc để có thể hội nhập và khai thác có kết quả nền kinh tế toàn cầu*. Mục tiêu XHCN (đích thực), như đã nói, có phần chuyển hướng theo Xã hội Dân chủ Bắc Âu, trên thực tế tạm coi là bị gác lại, chừng nào Trung quốc chưa phát triển kinh tế thành một nước hùng cường.

3- Như nhiều công trình nghiên cứu cơ bản từ thời Mác còn sống, cho đến gần đây, và thực tế đã thừa nhận, do nhiều lý do khác nhau, cho đến hiện nay, xã hội các nước tư bản phát triển có những chỉ số được coi là tiên tiến nhất - về chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, v.v... - nếu ta xét khái quát trên con đường tiến hoá chung của nhân loại. **Để có được trình độ phát triển đi đầu như vậy, các nước tư bản phát triển đã phải mất hơn 300 năm** (có chuyên gia nói là gần 500 năm).

4- Như các dự báo đáng tin cậy, khoảng năm 2010- 2011, kinh tế Trung quốc sẽ vượt Nhật, và khoảng 2025, thậm chí sớm hơn, kinh tế Trung quốc sẽ vượt Mỹ. Ta có thể dựa vào những dự báo đó để phân tích. Nếu như vậy, quả thật đây là **một kỳ tích vĩ đại có một không hai trong lịch sử Loài người**: Trung quốc (kinh tế) đã vượt được một quãng đường dài hơn 300 năm của các nước tư bản phát triển, chỉ trong vòng hơn 2/3 thế kỷ ! Tuy nhiên trong khi chúng ta say sưa ca ngợi thành tích, thì để học tập hoặc dự báo và ứng xử đúng, cũng nên **xem xét nguyên nhân, khía cạnh chất lượng của thành quả ấy, và hậu quả của chúng là như thế nào ?**

5- Để đánh giá chất lượng sự phát triển của cả một đất nước với trên một tỷ dân có bề dày lịch sử hàng mấy ngàn năm phong kiến bành chướng, bá quyền, sau đó là thời kỳ bị nhiều đế quốc “bắt nạt”, “chèn ép” như vậy, sau đó mới tới một bước ngoặt cách mạng vùng lên “rung trời, chuyển đất” nhanh chóng và diễn ra với nhiều “kịch tính” như thế, thì thật không phải dễ. Vì vậy, theo tôi, ta có thể phải dùng một phương thức so sánh tương tự sau đây.

Có thể dễ dàng chấp nhận kết luận rằng, đây là **một quá trình phát triển rút ngắn với tốc độ ghê gớm** của Trung quốc. Như trên đã nói, Trung quốc đã quyết định phát triển theo các cơ chế của CNTB. Một sự lặp lại toàn bộ quá trình 300 năm nhưng rút ngắn, “dồn ép”, “co rút” lại, có gọt rũa cho phù hợp với mục tiêu và thực trạng TQ, thích nghi thời đại mới cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, trong khoảng 30 – 40 năm. Sự lặp lại, rõ ràng là không thể “nguyên xi”, song để có tốc độ siêu như vậy, trên những đường nét chính, không thể không trải qua những bước đi phổ biến của CNTB, có thể liệt kê ra sau đây:

- 1/ Quá trình tích lũy vốn tư bản để công nghiệp hoá;
- 2/ Quá trình mở rộng thị trường của TBCN;
- 3/ Quá trình tìm kiếm khai thác tài nguyên từ nước ngoài của CNTB;
- 4/ Quá trình truyền bá đạo giáo và phát triển lực lượng vũ trang để “mở đường”
- 5/ Quá trình nâng cao dân trí, phát triển KHCN, cách tân quản lý nhà nước và xã hội; . . .
- 6/ .v .v . .

Do ý thức hệ XHCN - là nhân tố chính - đã kịp bắt rẽ, và do các dân tộc khác nói chung đã tiến hoá giác ngộ hơn các thế kỷ trước rất nhiều, nên thực tế đó đã ngăn cản, không cho phép Trung quốc lặp lại những việc như các nước TBCN đã trải qua (thực dân cũ, thực dân mới, đế quốc, phát động chiến tranh để phân chia lại các khu vực “quyền lợi” về tài nguyên, nhân lực và thị trường. . .)

Thay vào đó Trung quốc cho đến nay đã giải quyết các yêu cầu và điều kiện cho quá trình phát triển nói trên khái quát như sau:

1. Về tích lũy vốn TB để công nghiệp hoá: Ngoại trừ một số công trình do LX cũ giúp, với lượng tài nguyên sẵn có trong nước, Trung quốc tích lũy vốn tư bản ban đầu chủ yếu thông qua “tự bóc lột” lao động thặng dư của gần một tỷ lao động giản đơn

- trong nước bằng cách tổ chức sản xuất đại trà hàng hoá giá rẻ và thông qua mở toang cửa cho đầu tư nước ngoài tạo ra những “đại công trường mới của thế giới” để giải quyết/ bóc lột lao động, để thu thuế và chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào. Kết hợp một vài biện pháp chiến lược khác như mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hoá thấp cấp, bù lỗ xuất khẩu, ghìm giá thấp đồng nhân dân tệ và quyết tâm rất cao thất lung buộc bụng. Có thể nói đó là nguồn tích lũy chính yếu. Và như vậy TQ đã thành công trong việc tạo được tích lũy vốn TB ban đầu để tăng trưởng, công nghiệp hoá và dành được một lượng dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới.
2. Về quá trình mở rộng thị trường: Do thị trường trong nước phát triển không đồng bộ với năng lực sản xuất, nên giai đoạn đầu, Trung quốc đã khéo léo vận dụng hình thức mậu dịch tràn qua biên giới với mọi nước có chung đường biên, và với thế giới thứ ba, . . . Việc mở rộng thị trường hơn nữa để tương xứng, cân đối với quy mô tăng trưởng của sản xuất trong nước chỉ đạt được sau đó khi TQ mở được cửa hàng hoá giá cực rẻ sang phương Tây, sang các nước TB phát triển, và lấy thị trường tiêu sài vô độ của Mỹ làm chủ lực. Hội nhập toàn cầu và gia nhập WTO là cứu cánh tiếp theo mở ra cho TQ về vấn đề vốn và thị trường. Đây là một thắng lợi lớn khác thuận theo thời đại của TQ.
  3. Vấn đề tìm kiếm và khai thác tài nguyên từ nước ngoài: Đây là một bài toán chiến lược dài hạn rất phức tạp đối với **TQ - một nước lớn phát triển TBCN đi sau**. Nếu các nước TB đi trước có thể thông qua con đường thực dân và đế quốc các kiểu để “vơ vét”, “tước đoạt” tài nguyên của các nước kém phát triển phục vụ công nghiệp hoá, thì đến thời đại này, con đường đó không còn phù hợp đối với TQ. Nhưng vì TQ đã dần thân vào con đường CNH muộn, nghĩa là tài nguyên cho công nghiệp thông thường (công nghiệp nặng và công nghiệp xử dụng nhiều vật tư) vẫn còn là nhu cầu sống còn đối với TQ, do đó TQ phải bằng mọi cách thông qua các chính sách “ngoại giao năng lượng và tài nguyên”, thậm chí bằng mọi con đường hợp pháp và bất hợp pháp, mọi chính sách, mưu mẹo và thủ đoạn khác nhau để đạt được mục đích “mở đường máu” thu gom tích trữ vật tư, nguyên liệu từ nước ngoài cho trước mắt và cả dài hạn. Chiến lược xuyên nhiều thế kỷ của TQ là chất đốt và nguyên vật liệu chiến lược. Nằm trong phạm trù này thì đất đai nông nghiệp của không ít nước cũng đã được TQ đưa vào kế hoạch “hợp tác”, thâm tóm dành cho phát triển dài hạn trong tương lai. Nhiều nước phương Tây đã phải thừa nhận “tầm nhìn xa trông rộng” và các biện pháp thâm nhập tinh vi, hiệu quả (tạm gọi là thực dân thế hệ mới) vào rất nhiều nước nằm trong mục tiêu này của Trung quốc. Đây chính là những biện pháp khẩn trương, với nhiều mưu mô, kế sách mang tính “thực dân” (thế hệ mới) ngày càng gây nhiều phản ứng nhất, đối với nhiều nước trên thế giới.
  4. Vấn đề truyền bá đạo giáo và phát triển lực lượng vũ trang để mở đường (vào các nước đối tác chiến lược về tài nguyên, đất đai, thị trường. . .): Phương thức này về cơ bản TQ đã tính đến, song không thể cởi mở, công khai, thậm chí “trắng trợn” tiến hành như các nước tư bản già cỗi trước đây hai ba trăm năm. Ngày nay, TQ đã tính đến ngọn cờ (truyền bá) Đạo Khổng, “các ngôi đền thờ Khổng tử đang mọc lên ở nhiều nơi trên thế giới”, đã và đang đẩy mạnh quá trình nâng cấp nhanh chóng lực

lượng vũ trang. Lực lượng quốc phòng đang được gắn thêm trách nhiệm “vời tới” những nơi mà “không gian sinh tồn”, và “biên giới quyền lợi quốc gia” của TQ “hiện hữu”. Về mặt này, rất rõ ràng là TQ “XHCH” đã và đang thử nghiệm, tìm tòi và có xu hướng dò dẫm vận dụng hoàn toàn các khái niệm (thấp thoáng xuất hiện chính sách “cây gậy và củ cà rốt”) của thực dân, đế quốc mà các nước TBCN trước đây vẫn vận dụng.

5. Quá trình nâng cao dân trí, phát triển KHCH, cách tân quản lý nhà nước và xã hội: TQ đã có những thành tựu rất to lớn so với chính họ những năm trước cải cách, nhất là so với trước cách mạng dân tộc dân chủ 1949. Nhưng để được coi là một nước TB phát triển thì còn bị thiếu điểm khá nhiều. Về mặt dân trí, sự hiểu biết không đồng đều cũng đem đến nhiều khó khăn cho lãnh đạo: Sự hiểu biết không thấu đáo, thậm chí tôn thờ giáo điều CN Mác là một lực cản lớn về chính trị đối với các nhà lãnh đạo cải cách cho đến tận hôm nay. Một xu hướng đấu tranh gấp gáp, thiếu chuẩn bị cho “dân chủ hoá” theo mô hình phương Tây, một xu hướng dân tộc cực đoan, hiểu nhầm sức mạnh chưa chín mùi và mục tiêu dài hạn của đất nước, muốn đẩy lãnh đạo đến những quyết sách bạo lực, nước lớn gây căng thẳng với các nước láng giềng, không có lợi cho đại cục. Một mâu thuẫn quan trọng khác trong nội bộ TQ về vấn đề nâng cao dân trí và tự do tư tưởng là: Nếu tạo điều kiện cho nhân dân được tự do và hiểu biết đầy đủ sẽ rất có lợi cho sáng tạo và phát triển bền vững về mọi mặt, kể cả áp dụng những thể chế quản lý nhà nước tiên tiến có lợi hơn, song như vậy lại khó điều khiển tập trung thống nhất theo những ý đồ chiến lược cần giữ kín đối với một nước lớn trên 1 tỷ 3 dân (vì như vậy phải thật sự dân chủ bàn bạc, công khai số liệu và mọi hoạt động đối với những chủ trương cần dấu kín). Ở đây, ta thấy lặp lại những vấn đề chính trị nội bộ khi các nước TBCN mở rộng bành chướng ra các nước kém phát triển khoảng từ giữa tk 19 đến giữa tk 20. Giữ dân trong vòng dân trí thấp, hoặc ngăn chặn ngay từ mầm mống những tư duy cải cách thể chế, cũng từng là cách các nước tư bản trước kia áp dụng đối với những thuộc địa và các vùng đất chiếm đóng. Chính sách “trung lập” về chính trị của TQ ở Châu Phi và một số nơi khác là một biểu hiện rõ rệt, và không chỉ có vậy.

.....  
**Điều quan trọng nên rút ra là:** Hầu hết các bước cần đi mà những nước TB phát triển đi trước đã thực hiện để họ có được như ngày nay, được diễn ra dần trải, kéo dài từ từ trong vòng 300 năm, thì bây giờ TQ đã quyết tâm gấp gáp “dồn nén”, “co rút” lại, đốt cháy giai đoạn, tiến hành gần như đồng thời mọi bước trong một thời gian ngắn, kéo dài chỉ hơn 1/10 thời gian đó. Và không lấy gì làm khó hiểu, khi thấy cùng một lúc, từ phía TQ đưa ra thậm chí 3 loại tín hiệu khác nhau (về chủ trương, đường lối, chính sách, biện pháp, hoặc lời nói . . .):

+Một là: Loại chính kiến và hoạt động tiên tiến, vào loại dẫn đầu so với tư duy, trình độ và xu thế phát triển nói chung của thế giới *ở thế kỷ XXI, vượt cả Chủ nghĩa XHCH, hướng tới CNXH đích thực hay Hậu TB* : Ví dụ, TQ cần phấn đấu vì hoà bình và phát triển hài hoà, bền vững cho cả cộng đồng các dân tộc và cho toàn thế giới. Đó là phản ảnh của lý tưởng XHCH đích thực, tạo ra tư duy sáng suốt bắt kịp thời đại của một số trong giới lãnh đạo cấp trung ương của TQ hiện nay.

+ Hai là: Loại trung bình, tầm tầm thực dụng, không quan tâm các tranh chấp ý thức hệ hiện đại, yên tâm, phần khởi **phát triển TBCN**, như nhiều nước còn đang phát triển khác. Đó là tư duy của đa số lãnh đạo và nhân dân TQ;

+ Ba là: Loại rất lạc hậu, thậm chí không quan tâm đến xu thế hoà bình, hợp tác hữu nghị vì cộng đồng, có thể thấy những hơi hướng hành động của những nước thực dân, thậm chí **phong kiến Đại Hán ở các thế kỷ trước, và được khơi dậy trở lại từ thời Mao Trạch Đông** (ví dụ: rất coi trọng việc tranh chấp, lấn chiếm mở rộng đất đai, vùng biển; hoặc hung hăng đe dọa chiến tranh, “có thể sử dụng vũ lực ở nơi mà quyền lợi của TQ hiện hữu”; hoặc vẽ lại nhiều lần bản đồ quốc gia; thực hành chính sách thực dân trá hình, tôi tạm gọi là “chủ nghĩa thực dân thế hệ mới” . . .). Đó là hệ quả, tồn tại của CN Dân tộc hẹp hòi, ích kỷ của các thế chế phong kiến từ ngàn xưa để lại. Xu thế này không quá lớn, nhưng đang tạo ra đụng độ với nhiều nước xung quanh, gây áp lực nặng nề, rắc rối cho lãnh đạo TƯ TQ.

Vì vậy không nên lấy làm lạ, khi thấy, đôi khi địa phương mâu thuẫn ý đồ với trung ương; tỉnh này mâu thuẫn tư duy, biện pháp với tỉnh kia, lãnh đạo này nhấn mạnh hướng này, lãnh đạo khác lại quan tâm khía cạnh khác. Cũng có thể tất cả đều cùng một ý đồ chung xây dựng siêu cường, song diễn ra theo nhiều kịch bản khác nhau đã được dàn dựng. . .

**Có thể tiên liệu theo quy luật**: Nếu CNTB vừa qua đang bế tắc thế nào, thì đương nhiên sự phát triển TBCN ở TQ sớm muộn cũng sẽ dẫn đến những bế tắc tương tự như vậy. Song vì phát triển “cô đọng”, “rút ngắn”, nóng vội, nên không cần đợi đến sau 300 năm, mà **ngay hiện nay**, ngay trong từng vấn đề, từng khu vực, TBCN ở TQ đang đồng thời ở giai đoạn tăng trưởng rất ấn tượng về số lượng, phát triển bề rộng, nhưng đồng thời cũng lúc đó, lại có chỗ đang bước vào giai đoạn khủng hoảng thừa sâu sắc, đi đôi với thiếu công ăn, việc làm, lo thiếu năng lượng, nguyên vật liệu; có khu vực đang tham gia phát triển kinh tế tri thức, cách mạng công nghệ, đi vào vũ trụ, nhưng lại dễ suy thoái đạo đức nặng nề, cũng có nơi đã bị ảnh hưởng đổ vỡ tài chính dây chuyền với những nước TB phát triển hiện nay, với “vai trò đang nổi lên đây tính lũng đoạn của đồng nhân dân tộc”; trong khi TQ rất mạnh tay đầu tư lớn cho quân sự, thì nhiều vấn đề nhạy cảm, “thậm chí rất nhạy cảm” nội bộ cũng đang chờ đầu tư giải quyết thoả đáng. . . tất cả những điều đó, dù với khả năng tuyên truyền, động viên rất giỏi, có thể nói là “siêu”, nhưng cũng không khoa lấp nổi những sao xuyên, khắc phục được những mâu thuẫn khó khăn nội bộ và mâu thuẫn với nước ngoài. Có thể thấy, **nếu không kịp thời chuyển hướng, sớm muộn, Trung quốc sẽ cùng sa vào khủng hoảng hệ thống với hệ thống tư bản toàn cầu, nơi mà hệ thống TBCN toàn cầu đang tìm cách rút ra !**

Tựu trung lại, **sự tăng trưởng rút ngắn “cô đọng”, nóng vội quá mức, tham vọng thống xoái quá lớn, vì vậy phải áp dụng nhiều chính sách, biện pháp chưa từng có trong những điều kiện và môi trường chưa kịp chuẩn bị, thiếu đồng bộ, và đã thay đổi, đó là nguyên nhân gây căng thẳng, mâu thuẫn, kèm theo suy thoái đạo đức xã hội trầm trọng . . . không chỉ trong nội bộ đất nước TQ, mà cũng tạo ra mâu thuẫn, “căng thẳng”, lo lắng, lây lan suy thoái đạo đức cho cả thế giới, thậm chí gây đụng độ, xung đột với nhiều nước cùng một lúc.**



### ***Dự báo một: Vấn đề hiện nay của TQ là :***

**1-**Lãnh đạo TQ đang nghiên cứu nghiêm túc câu hỏi: Trở thành siêu cường theo con đường phát triển TBCN rút ngắn có đem lại hạnh phúc thực sự cho đại đa số nhân dân TQ hay không, hay chỉ đem lại siêu lợi nhuận cho một nhóm nhỏ khoảng trên dưới 10% dân cư của nước này, còn đa số nhân dân chỉ được ăn cái tiếng là dân một nước siêu cường, nhưng bị bóc lột và sẽ sống trong lo âu, kinh địch với một phần đáng kể của thế giới còn lại, giống như dân Mỹ trước thời Obama ? (\*\*).Điều rất cần tránh của TQ là, thay vì đả phá “Đế quốc Mỹ là con hổ giấy” trước kia, nay lại đang có nguy cơ tự tạo ra một “Đế quốc Mỹ” mới trong lòng đất nước mình ?

(\*\*)Ông Hồ Cẩm Đào cho thấy đã nhận diện rất chính xác thách thức: cải cách gì đi nữa thì đời sống người dân cũng phải được cải thiện; tăng trưởng kinh tế (GDP) năm 2020 gấp bốn lần so với năm 2000 mà đa số người dân không được hưởng, thì dân chúng cũng chẳng tham gia tăng trưởng để làm gì! Lịch sử đã cho thấy “bước tiến đại nhảy vọt” đã biến thành “đại thụt lùi” trong những năm 1960 như thế nào. (Theo TTCT, Tân hoa xã đưa, 20/10/2007 )

**2-**Trước mắt, bản thân TQ đã nhận thấy vấn đề (? ! ), và đang muốn kiểm chế để không tăng thêm mâu thuẫn nội tại và không gây nổi lo cho các nước khác, kể cả các cường quốc còn lại. TQ sẽ cùng mọi quốc gia tìm kiếm một phương án khác các bên đều bình đẳng và có lợi để trở thành giàu có, hạnh phúc, hòa bình (\*\*); Điều đó có lợi về lâu dài trước hết cho chính nhân dân TQ cần cù, tài năng, điều mà nước Mỹ hiện nay đã nhận thức ra; VN đương nhiên ủng hộ hết mình phương hướng này của TQ;

(\*\*)Ông Hồ Cẩm Đào cũng cam kết: “TQ sẽ không bao giờ tìm kiếm lợi ích cho riêng mình bằng cái giá mà các nước khác phải trả hoặc tổng khứ những rối rắm của mình sang người khác. Chia sẻ cơ hội phát triển và cùng ra sức phấn đấu vì hòa bình và phát triển của nhân loại chính là vì lợi ích căn bản của nhân dân tất cả các nước”. (Theo China Daily 17-10-2007)

**3-** Trong thời đại này, TQ (và các cường quốc khác) đã có thể yên tâm bỏ qua tư duy lỗi thời về các nước đệm, các vùng lãnh thổ đệm “ý thức hệ”, bây giờ là “đệm sức mạnh các nước lớn”(?), điều đã từng gây ra biết bao đau khổ cho các dân tộc nằm trong ván bài chiến lược cạnh tranh giữa các cường quốc. Cũng vậy, khi TQ đã với tới Nam Mỹ và Châu Phi, đã bay vào vũ trụ, thì không có nước nào, ví dụ ở ĐNÁ, hay Trung Á, có thể ngăn cản nổi bước phát triển “vội tới” của TQ. Các thế lực hiếu chiến trong nội bộ TQ, một phần nằm trong lực lượng vũ trang, luôn muốn kích động đầu óc dân tộc vị kỷ, bành trướng bằng cách tuyên truyền đầu độc dư luận về một sự ngăn cản vô hình nào đầy đối với sự “vươn ra” của TQ ! Hầu như mọi nước, trong đó có VN, đều rất lấy làm vinh dự đưa bàn tay hữu nghị ra mời một TQ vĩ đại, đường hoàng (vào cửa chính), bình đẳng, hữu nghị, tôn trọng và đôi bên đều có lợi ngang nhau !

**4-**Luồng tư duy nào, hệ tư tưởng nào sẽ trở thành chủ đạo cho tiến trình phát triển tiếp theo của TQ ? **Tin tưởng rằng**, với truyền thống cách mạng của nhân dân TQ, giới

lãnh đạo trung ương của TQ có đủ thông minh sáng suốt (?), và với sự hậu thuẫn mạnh mẽ của nhân dân lao động sau khi “tái giác ngộ” **XHCN đích thực**, với sự đồng tình ủng hộ của các nước tiến bộ yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới, TQ trước sau cũng sẽ hiệu chỉnh được tiến trình quá nóng vội, phát triển mang tính “cưỡng ép”, chưa đủ độ đồng bộ, chín mùi của mình (về chính trị, văn hoá, xã hội), dẹp bớt chủ nghĩa dân tộc đại hán để bắt kịp sự chuyển hướng căn bản của thời đại. (Phải nói ngay: nhiều người đọc đoạn này cho rằng đây là một niềm tin giáo điều, lý thuyết suông, mù quáng đối với một Trung quốc dân tộc chủ nghĩa cực đoan đang phát triển mạnh ! )

Nhìn một cách bao quát cả không gian và thời gian, cả thế giới và thời đại, chúng ta có thể nêu ra một **dự báo rằng, chỉ có con đường phát triển hài hoà, bình tĩnh hội nhập vào trào lưu “thay đổi” nói chung của toàn Nhân loại** mới là con đường thoát khỏi bế tắc về đường lối lớn phát triển lâu dài của TQ hiện nay, điều mà các nước tư bản phát triển đang tiến hoá tới và một bộ phận sáng suốt, giàu trí tuệ của TƯ Đảng CS Trung quốc đã bắt đầu dự liệu.

**Nhưng**, liệu những dự báo như trên đối với Trung quốc hiện nay có cơ sở thực tế để trở thành hiện thực ? Nhiều người không tin là, cũng như bao quốc gia - đế chế khác, khi người ta đang có xu hướng “bóc” lên đầy khí thế như TQ hiện nay, mà lại có hy vọng xuất hiện một sự tỉnh táo đi trước, dè chừng được các hiện tượng cực đoan trong tương lai (Xin xem thêm phần phụ lục về “Mấy bài học lịch sử của nhân loại” ở cuối bài này)

### **III. Dự báo về một khả năng khác: Về khả năng chủ nghĩa dân tộc bá quyền nước lớn trong nội bộ TQ đang và sẽ tạo được sức ép áp đảo.**

3.1- Quả thật, nếu bạn là người Trung quốc, bạn cũng phải hân hoan vô cùng khi Trung quốc đã tiến những bước rất vĩ đại về nhiều mặt so với thừa xưa, đặc biệt là về kinh tế và xây dựng cơ sở hạ tầng từ gần 30 năm qua, sau khi thoát khỏi cái “gông” của CNXH sai lầm Mao Trạch Đông. Nhưng những gì mà Mao Trạch Đông mơ ước (trở thành một đế chế Châu Á và tiến đến toàn thế giới) ngay khi bắt đầu vào ngôi ở Trung Nam Hải từ năm 1949 thì chưa hẳn đã lụi tàn (mà thậm chí ngược lại, đang có điều kiện để bùng lên ! ). Ta hãy đọc đoạn viết ngay gần đây do một nhà nghiên cứu dày dặn kinh nghiệm, đầy đủ thông tin và rất thâm uyên của hệ thống chuyên chính Trung quốc thì sẽ hiểu được phần nào sự khó khăn trong cải cách hệ tư tưởng Đại Hán phong kiến bá quyền nước lớn và tư duy cực đoan về chân hưng dân tộc chủ nghĩa trong nội bộ Trung quốc hiện nay. Học giả đó viết: “Vào sống trong Trung Nam Hải, Mao Trạch Đông trở mặt, tuyên bố ông ta là “Mác + Tần Thủy Hoàng”, hơn nữa còn ghê gớm gấp trăm lần Tần Thủy Hoàng, trở thành Hoàng đế không mặc long bào. Cơ cấu quyền lực và thể chế chính trị do Mao thiết kế là một thể chế đảm bảo và không cản trở sự độc đoán chuyên quyền của ông ta. Do không chịu bất cứ sự ràng buộc nào, không nghe bất cứ ý kiến phản đối nào, 3 năm “Đại tiến vọt” làm 37,5 triệu người chết đói, trở thành nền *chính trị tàn bạo nhất Trung quốc và cả nước ngoài từ xưa đến nay* “. (Theo ông Diệp Kiếm Anh tại lễ bế mạc Hội nghị TƯ Đảng CS ngày 30 -12-1978, có 100 triệu người bị đầu tở, 20 triệu người chết trong 10 năm Đại CM văn hoá. Xin xem thêm mục nói về ý đồ của Mao Trạch Đông viết ở mục II.2 phía trên). Nhân dân

Trung quốc vừa thoát khỏi mấy ngàn năm sống dưới chế độ và hệ tư tưởng phong kiến tập quyền, bành chướng bá quyền nước lớn, nay lại tiếp tục sống dưới sự “rèn luyện” của một vị lãnh tụ vĩ đại thật sự, song có hệ tư tưởng như đã được tự ông đánh giá nói ở trên, và được trình bày trong các “sách đỏ” gói đầu giường cho toàn dân mấy chục năm, thì làm sao hơn một tỷ dân của Trung quốc có thể chỉ sau hai ba chục năm mới được cởi trói về kinh tế vừa qua, có thể sớm hiểu được thế nào là tự do bình đẳng nhân quyền của chính mình và do đó có thể tôn trọng tự do, bình đẳng, và xử sự nhân đạo với nhân dân các nước lân bang

3.2- Toàn bộ quá trình lịch sử tiến hoá khúc khuỷu, huy hoàng xen kẽ tàn bạo đẫm máu, toàn bộ kết quả phát triển rất ấn tượng vừa qua, và tất cả những biểu hiện, những diễn biến trên thực tế của Trung quốc những năm gần đây làm cho không ít người và quốc gia trên thế giới nghĩ về một Trung quốc sẽ bị thao túng, hoặc bị ép buộc bởi những thế lực lạc hậu thiên cận trong nội bộ để dẫn thân vào con đường bành chướng và cực đoan mà Mao Trạch Đông đã gây mầm từ khi Ông còn sống và đã thử nghiệm triển khai những giai đoạn “phát triển ác tính”. ***CNXH mang đặc sắc Trung quốc chưa kịp hình thành đã bị các biểu hiện tiêu cực của “giai đoạn tích lũy ban đầu TBCN” át đi, bị CNXH bạo lực kéo dài, chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, bá quyền sô vanh nước lớn thúc đẩy, lại đang đứng trước những thách thức và nguy cơ mới của Thế giới, và ngay trong nội bộ đất nước . . .*** Chính vì vậy, Ban lãnh đạo hiện nay của Trung quốc thực sự đang phải chèo chống rất gian nan, cực kỳ vất vả để cân bằng các lực lượng và để kìm hãm những tư duy, những khuynh hướng, chủ trương, và những hành động quá khích, ngông cuồng trong bộ phận không hề nhỏ của lãnh đạo và dân chúng lạc hậu nói trên.

3.3- Chính phần lớn nhân dân Trung quốc ở các vùng miền rộng lớn, (địa phương và nông thôn), là những người không thật rõ, rằng thế giới đang nghĩ gì về mình. Nhưng cũng khi đó, trong thời đại thông tin mạng toàn cầu, cần thực sự nghiêm túc, tỉnh táo mà nhận ra rằng, trên thế giới ngay hiện nay lại đang “vô ý thức” mà cộng hưởng hình thành những mối liên kết lỏng lẻo các kiểu để “dè chừng” với anh Trung quốc khổng lồ, tham lam nhiều ảo vọng này. Sợ thì có sợ đấy, hợp tác thì vẫn hợp tác đấy, song họ bảo nhau: “phải luôn luôn cảnh giác”. Trung quốc có thể dùng uy lực và kinh tế lôi kéo được một số thế lực lãnh đạo, song các tầng lớp ưu tú trên thế giới, nhân dân cần lao khách quan, trung lập ở các nước, đã từng là nạn nhân đau khổ của rất nhiều những tư duy cực đoan, của những nhà lãnh đạo ảo tưởng vĩ đại ngông cuồng . . . , nên họ phải cảnh giác lo thân.

**Vì vậy, đã có một dự báo khác: Trong tương lai, hoặc là sự hợp tác giữa Trung quốc và các nước trên thế giới sẽ phát triển mạnh mẽ, hiệu quả, hữu nghị, tôn trọng lẫn nhau và đôi bên cùng có lợi, góp phần duy trì hoà bình, khắc phục những khó khăn, những nguy cơ chung của toàn cầu, hoặc là thế giới sẽ tự phát hình thành một mặt trận đồng minh chống lại bành chướng, bá quyền nước lớn theo chế độ tập quyền TQ, tất cả đều tùy thuộc vào khả năng lãnh đạo chèo lái sáng suốt của Đảng CS TQ, và vào thái độ của chính nhân dân TQ hôm nay.**

## **Đôi sách của Việt nam**

### **IV. Việt nam nên làm gì để hợp tác hữu nghị với nước láng giềng TQ có hiệu quả hơn**

Là người ngoài cuộc, song cũng là người đã có những hoàn cảnh lịch sử tương tự, lại bị tác động trực tiếp bởi sự nóng vội quá mức, bởi nhiệt huyết đuổi kịp quá gấp rút, bởi làn sóng lây lan (bổ sung thêm) suy thoái đạo đức của nước bạn TQ, chúng ta có điều kiện và buộc phải suy tính sâu sắc, đặng tìm ra cách thức thích nghi có lợi cho cả đôi bên: Thấy rõ những điều cần học, để học, đồng thời góp sức với nước bạn cùng tránh những tồn tại, bất cập để hữu nghị phát triển..

***Đôi sách tổng quát phải rõ ràng và công khai : Việt nam cần học tập Trung quốc đường lối xây dựng xã hội hài hoà, hợp tác bình đẳng với trung quốc phát triển kinh tế, đồng thời đấu tranh chống chủ nghĩa bá quyền nước lớn tác hại đến Việt nam và các nước trong khu vực.***

***1. Việt nam đang trong quá trình làm rõ những vấn đề của CNXH đích thực. Và dường như đã coi việc lựa chọn con đường phát triển CNXH đích thực, hay Hậu TBCN, là lối thoát đúng đắn hợp lý nhất cho cả thế giới. Vấn đề là những biện pháp chiến lược để lái khuynh hướng phát triển TBCN nóng và bế tắc hiện nay về phía phát triển XHCN, hay Hậu TBCN. (dựa theo và phát triển sự hiệu chỉnh CNXH của Mác, Ăngghen và Lênin về cuối đời của các Ông, và nhất là rất nhiều những đề xuất, sáng kiến mới trên thế giới gần đây). Việt Nam nên đồng thời cùng TQ nghiên cứu khái niệm phát triển hài hoà của TQ do Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đề xướng, để có sự phối hợp cần thiết, tìm ra cái chung theo hai đường lối này phục vụ sự nghiệp cách mạng và phát triển bền vững của cả hai nước.***

***2. Chúng ta cần phân biệt “đúng sai” rõ rệt đối với hai hệ tư tưởng đối nghịch nhau trên đất TQ anh em để có thái độ cho đúng. Hệ tư tưởng và hành động chiếm ưu thế vẫn hướng theo CNXH đích thực, mà đa số TU Đảng CS TQ, đứng đầu là Đ/C Hồ Cẩm Đào vẫn theo đuổi, là đồng minh chiến lược của nước ta, của Đảng CS VN, chúng ta cần hết sức củng cố và phát triển; Còn đối với hệ tư tưởng Dân tộc hẹp hòi, ích kỷ, bành chướng bá quyền nước lớn kiểu cổ tác hại, đe dọa đến nước ta, thì chúng ta cần phối hợp với TU Đảng CS và nhân dân TQ để cương quyết ngăn lại, làm sao trắng đen cần rõ ràng, không thể mập mờ, lẫn lộn trước nhân dân 2 nước, song nên có sách lược đấu tranh mềm dẻo tùy từng chính sách và hành động cụ thể của hệ phái này.***

***3. Chúng ta nên cùng Khối Asian có dàn xếp với TQ để có được những hiệp định hợp tác mọi mặt cân đối với TQ hơn nữa, để gìn giữ hoà bình lâu dài và thực sự đôi bên đều có lợi, không quá chênh lệch về lợi ích, không làm nóng thêm về biện pháp và tốc***

độ. Bằng cách đó, chúng ta sẽ thiết thực góp phần vào tiến trình phát triển bền vững, hài hoà của Trung quốc, vừa tham gia có kết quả vào quá trình tiến hoá “thay đổi” của toàn cầu.

4. Chúng ta cũng cố đàm phán với TQ trên tinh thần thân thiện đã xây dựng được giữa hai nước từ thời TQ còn hàn vi, khi “anh em còn môi hở răng lạnh” về những vấn đề liên quan trực tiếp quyền lợi giữa hai nước, trong đó có các hiệp định, các đề án hợp tác kinh tế, và nhất là về vùng biển giao nhau. ***Cố thuyết phục TQ, rằng TQ không cần dùng vũ lực hoặc “CN thực dân thế hệ mới”*** thì lại có thể đưa đến hiệu quả tốt, lâu bền hơn hiện nay, mà quan trọng hơn là “không tìm cách đẩy VN vào vòng tay của các cường quốc khác”. Thông thường, các nước đều “xem anh làm gì và đối xử với hàng xóm thế nào, để quyết định thái độ hợp tác với anh”. TQ, Mỹ, Nga và các nước lớn khác có thể đủ sức làm những điều kinh thiên, động địa (tiêu diệt CN phát xít hùng mạnh, chinh phục sao Hoả, đào “vạn lý trường thành” dưới lòng đất, đóng nhiều hàng không mẫu hạm, đảo ngược chiều dòng chảy các con sông . .), song ngày nay, hãy để tiềm lực to lớn đó xây dựng hoà bình và để những người đang sống hôm nay được hưởng ngay phần nào những thành quả lao động của họ. Điều này chỉ có lãnh đạo TW của TQ mới đủ thông tin, tầm nhìn xa và minh triết để “tập trung vào đại cục”, lái làn sóng “vùng dậy” thiếu cơ sở khoa học, “thức tỉnh” thiếu liều lượng an toàn, thậm chí mang tham vọng quá lớn (có hơi hướng theo vết xe đổ của “Đế quốc Mỹ” trước đây), và chùng mực nào đánh giá sai tham vọng lâu dài của các cường quốc khác, mà nhiều chính khách và có thể của cả một bộ phận nhân dân TQ đang theo đuổi hiện nay.

5. Chúng ta – và Trung quốc - hãy cố nghiên cứu xem, vì sao các nước nhỏ Bắc Âu sống hoà bình được với Nga, Đức và các nước lớn khác ? Cũng vậy, tại sao các nước nhỏ Trung Mỹ không bị Mỹ “bắt nạt”, hoặc đã giải quyết sự “bắt nạt” đó như thế nào ở biên giới và vùng biển của họ ?

6. Và cuối cùng (?) VN nên chọn một hướng chủ đạo, một vài khía cạnh mạnh dạn, dũng cảm, nhưng có cơ sở lý luận, hợp với vị thế lịch sử của mình trong hoạt động ngoại giao quốc tế, như nhiều chuyên gia đã đề xuất, để xác định vị trí và tiếng nói có trọng lượng hơn của mình. Tôi lấy ví dụ, Việt nam có thể mạnh dạn đề xuất tư duy lớn: “Cùng tìm kiếm một con đường mới cho toàn Hành tinh” như đã có đề xuất của một số thành viên Viện Những Vấn đề Phát triển (\*\*\*\*)

Viết lần 1, CHLB Đức, ngày 4 tháng 1, năm 2010.

Sửa lại và bổ sung tháng 2 năm 2010. **Vũ Duy Phú**

### **Phụ lục 1:**

**Về một số đại nạn do loài người tự tạo ra và các bài học lịch sử**

**Thứ nhất là đại nạn “phát xít” thế giới giữa thế kỷ XX.** Nguyên nhân xuất hiện đại nạn này là sự hội tụ dẫn tới cộng hưởng lớn mấy tình huống sau đây: 1/ Sự phát triển vượt bậc về tiềm lực các mặt của mấy nước Đức, Ý và Nhật so với các nước tư bản phát triển sớm hơn; 2/ Sau thế chiến I sự phân chia các vùng ảnh hưởng và những vùng đất thuộc địa trên thế giới đã gần như hoàn tất, mặc dầu chưa thật ổn định; 3/ Những nước tư bản mới phát triển nói trên đã bắt đầu thiếu và rất cần mở rộng nguồn tài nguyên, lao động và thị trường . . .; và điều bao trùm lên tất cả, là 4/ Triết lý sống của một bộ phận đáng kể CON NGƯỜI vẫn chủ yếu nằm trong miền tư duy man rợ: “Mạnh được, yếu thua”, “Cá lớn, nuốt cá bé” theo “luật rừng”. Mặt khác, những điều kiện khách quan trên thế giới sau đây gợi ý cho, đúng hơn là dẫn những tư tưởng dân tộc chủ nghĩa cực đoan, nông cạn, bông bột, mê sảng . . . đến những tư duy hiếu chiến, phát xít là, một mặt, ở phương Tây, nhiều nước Châu Âu đang trong tình thế chia rẽ và trên đà sa sút nhiều mặt, đặc biệt là “miếng mồi” Liên Xô, vì nước này đất rộng, người thưa, tài nguyên cực kỳ giàu có, vẫn chưa hết lúng túng về đường lối phát triển sau khi Lenin mất, còn Stalin lại cương quyết quay trở lại con đường tạo ra cái mà phương Tây gọi là “bóng ma Cộng sản” đe dọa nhiều nước / . . . / Mặt khác ở phương Đông hầu như các nước, kể cả Trung quốc - trừ Nhật- đều vẫn đang chìm đắm trong vòng lạc hậu, nghèo nàn, nhu nhược, chưa thoát ra khỏi cái bóng của các chính quốc, của các ông chủ thuộc địa già cỗi (một cách tương đối so với mấy nước Đức, Ý, Nhật nói trên). Sự chuân bị, mục đích, âm mưu và hành động xâm lược đã man tàn bạo của các nước phát xít được đánh giá là một sự đe dọa tiêu diệt những thành quả dân chủ pháp quyền tư sản, những trật tự cuộc sống và đạo đức xã hội đương thời, có thể phá tan trật tự yên bình, dìm thế giới vào một vòng nô lệ mới. Đây là nguyên nhân quan trọng nhất thúc đẩy *những nước còn lại của thế giới đã dẹp bỏ hết những bất đồng chính kiến, tư tưởng, để liên kết với nhau thành một mặt trận đồng minh rộng lớn chống phát xít. Kết quả của khối liên minh không phân biệt “ý thức hệ”, không phân biệt tôn giáo, thể chế chính trị, hay giàu nghèo sang hèn này, dẫn đầu là Liên Xô và Hoa Kỳ . . . đã đem lại kết quả vĩ đại, là đã tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa phát xít, cứu thế giới khỏi một thảm họa to lớn trông thấy. Bài học quan trọng nhất của bên “chính nghĩa” là sự đoàn kết vì sự nghiệp lớn, biến sức mạnh tập thể thành vô địch, và của bên “tà nghĩa” là đã đánh giá quá cao sức mạnh vật chất, đã coi thường sức mạnh tinh thần, sức mạnh mềm chính nghĩa của nhân dân, một khi nó đã được ánh sáng đạo lý soi đường.*

**Thứ hai là đại nạn Chủ nghĩa xã hội lầm lạc theo mô hình Stalin.** Nếu chủ nghĩa phát xít là sự phát triển đến tột đỉnh của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc, thì chủ nghĩa xã hội lầm lạc theo mô hình Stalin, Mao Trạch Đông lại là sự phát huy đến cùng cực phần sai lầm của chủ nghĩa xã hội chuyên chế, bạo lực trong phân kỳ đầu của Chủ nghĩa Cộng sản (quốc tế I và quốc tế III) / . . . / “Tuyên ngôn Đảng Cộng sản” (phiên bản đầu tiên) đã đưa các tín đồ vĩ đại Lenin, Stalin, Mao Trạch Đông vào con đường sai lầm, các tín đồ vĩ đại này đã phát huy đến cùng cực phần không tưởng và bạo lực gậy gắt trong “Tuyên ngôn”, dẫn các đảng thuộc Quốc tế thứ ba và nhân dân các nước trong phe XHCN vào con đường sai lầm”, không chỉ ngày càng nghèo nàn đi và lạc hậu so với thế giới còn lại về thể chế chính trị, mà còn gây ra biết bao thảm kịch, riêng tại Trung quốc, trong 30 năm cầm quyền của Mao Trạch Đông, đã có 2 lần “đại loạn” làm hơn năm chục triệu người chết thê thảm.

Ở Liên Xô cũ, càng đi sâu vào "CNXH" lầm lạc, một không khí nặng nề, căng thẳng tột độ do vô số những cái chết "trái ý thức hệ" oan uổng và một đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá đi vào ngõ cụt do một chính đảng lạc hướng dẫn đường tạo ra. "Một cuộc các mạng với chung cục là tiêu diệt chế độ tư hữu, một chế độ với đặc trưng loại trừ lực lượng sản xuất tiên tiến, dù bất cứ dưới danh nghĩa nào, đều không có tương lai. Giai cấp tư sản và chế độ tư hữu đại diện lực lượng sản xuất tiên tiến dù bị hiểu lầm đến đâu, bị đá phá đến mức nào, cuối cùng vẫn được loài người chấp nhận." / . . / Song song với cuộc đấu tranh ý thức hệ gay gắt, là cuộc cạnh tranh sinh tồn không kém phần cam go giữa các quốc gia - dân tộc nói chung sẵn có từ trước giữa nội bộ các nước "XHCH" và giữa các nước "XHCH" với thế giới còn lại. Chính đây là nguyên nhân quan trọng làm cho, một mặt, nhân dân Liên Xô và nhân dân các nước "XHCH" dần dần nhận thức ra, giác ngộ về tình trạng lầm lẫn của giới lãnh đạo sai lầm cực đoan, đã cương quyết phá bỏ cái cũ, tìm tòi các đường lối cải cách khác nhau, đồng thời, mặt khác, CNXH sai lầm mô hình Stalin cũng làm cho các nước tư bản trên thế giới, đi đầu là các nước tư bản Châu Âu và Bắc Mỹ, rất lo sợ sự "lây lan", nhất tề tập hợp nhau lại trong một mặt trận (lòng chảo, không thành vãn) để ngăn chặn và chống lại sự lan toả mô hình CNXH sai lầm nguy hiểm nói trên rộng ra phần còn lại của toàn thế giới. Như vậy, *lại một lần nữa trên thế giới hình thành một cách ngẫu nhiên, không ý thức, một liên minh của những người khác quan điểm chính trị, những tư duy ý thức hệ rất khác biệt, những tôn giáo lớn nhỏ để chống lại một sự đe dọa tiềm tàng nguy hiểm đi ngược lại trào lưu tiến hoá chính thống của nhân loại.* Thực tiễn đã nói lên, và chính nguyện vọng chính đáng, tiến bộ của nhân dân các nước là chân lý hùng hồn, nó đã đặt toàn thể loài người trở lại đường ray tiến hoá chân chính do chính nhân loại đang tự nguyện và sáng tạo dựng nên: Con đường *tiến hoá liên tục và có kế thừa, con đường hoà bình, hợp tác hữu nghị, chung sống và học tập lẫn nhau giữa các giai cấp, các dân tộc, giữa những tư duy, ý thức hệ và tập quán khác biệt để phát triển hạnh phúc. Kết quả của bài học này là điều gì được nhân dân tiến bộ cả thế giới chấp nhận, sẽ tạo thành sức mạnh không gì cưỡng lại được, và do đó sẽ tất yếu chiến thắng.*

### **Thứ ba là đại nạn chủ nghĩa khủng bố quốc tế.**

Khủng bố quốc tế là một cái gì đó tồi tệ, dã man, nguy hiểm cùng cực. Nó giết hại và tàn phá không thương tiếc "kẻ thù", nhưng đồng thời nó cũng giết hại và tàn phá không thương tiếc với số lượng lớn hơn rất nhiều những thường dân vô tội, của cải và các công trình hoà bình của loài người. Đó lại là một trong những tư duy và hành động lầm lạc quan trọng hàng đầu nữa của nhân loại. Hành động khủng bố dã man là phản ứng tuyệt vọng của những kẻ yếu thế, không đủ sức để đấu tranh trực diện, muốn gây ra những cái chết và sự tàn phá để hồng lung lạc và gây sức ép với kẻ thù mạnh hơn gấp nhiều lần. Còn Chủ nghĩa khủng bố là tập hợp hành động khủng bố có đường lối, mục tiêu, có tổ chức, có phương thức và hành động chủ tâm nhằm những mục đích to lớn và lâu dài hơn.

Do đâu xuất hiện chủ nghĩa khủng bố ? Nói một cách ngắn gọn, rất nhiều nước thừa nhận định thức: "Nhân chi sơ tính bản thiện", và không chấp nhận định thức: "Nhân chi sơ tính bản ác". Bởi một lẽ đơn giản: Loài vật nó cũng không cấu xé, ăn thịt đồng loại, thậm chí nó cũng rất tình cảm thương yêu lẫn nhau. Do đâu mà con người từ "thiện" trở thành

“ác”, thậm chí ác ghê, ác gớm, đến mức khủng khiếp, tàn bạo như vậy ? Có lẽ đây là những phản ứng gay gắt, quyết liệt cao độ đối với những gì mà một số người trước đây, thậm chí từ xa xưa, đã coi là bị xâm lược, tước đoạt, bị đối xử xấu xa, tàn ác, bị bắt công, xỉ nhục, lăng mạ . . . đối với họ mà họ không thể chịu đựng được nữa, còn chính những người gây ra những điều ấy thậm chí đã quên đi từ lâu, hoặc cho là đương nhiên, khi người ta sống theo quan điểm “khôn thì sống, mông thì chết”, “mạnh được, yếu thua”, mà rất nhiều nước giàu mạnh trước đây đã xử sự trong các thời kỳ mà thế giới còn u mê, tối tăm, khi chế độ TBCN còn nằm trong giai đoạn thực dân, đế quốc . Chúng ta cũng được biết một định thức khác: “Ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh”. Đành rằng, cũng có thể có những quan niệm khác nhau, còn phải làm rõ thêm về thế nào là sự áp bức, bóc lột, bắt công, xỉ nhục . . . , và cũng có thể có cả sự hiểu nhầm, hiểu chưa đúng về những khái niệm này, dẫn đến những hành động phản kháng quá trớn, sai lầm và quá cực đoan, thậm chí điên rồ. Hơn thế, một trong những tư duy của phía “khủng bố” đang bị loài người lên án mà chúng ta cần quan tâm, đó là: không chỉ kẻ yếu mới “khủng bố”, mà những kẻ mạnh cũng từng tiến hành “khủng bố”, khủng bố một cách công khai, không kém phần tàn bạo, trên những cơ sở lập luận mang tính “pháp luật” và “đạo đức” của những kẻ mạnh. Tuy nhiên, để làm rõ vấn đề, ta hãy tạm thời loại bỏ những trường hợp cá biệt, chưa thật hiển nhiên, hoặc hiểu lầm.

Như đã nói, chúng tôi sẽ đề cập đến quá trình tiến hoá của nhân loại. Trong giai đoạn vừa qua, chủ nghĩa khủng bố đã làm dấy lên một sự phản kháng mãnh liệt hầu như của toàn thế giới văn minh. Và ***lại một lần nữa, một liên minh rộng rãi trên toàn Hành tinh không phân biệt ý thức hệ, thể chế chính trị, loại hình tôn giáo, nước giàu, nước nghèo . . . chống lại chủ nghĩa khủng bố***, đứng đầu có lúc là Châu Âu, phần lớn thời gian còn lại là Hoa Kỳ, với sự tham gia tích cực của hầu hết các nước EU, Nga, Nhật, Trung quốc và các nước khác. Cuộc chiến chống chủ nghĩa khủng bố đã thu được những kết quả nhất định. Tuy nhiên cũng thấy trước là còn rất nhiều khó khăn, mà cái khó khăn lớn nhất là người ta chưa chịu làm rõ hoặc thừa nhận công khai những nguyên nhân sâu sa, cội nguồn tạo ra tư duy khủng bố có tổ chức này, con người chưa tự vượt qua được chính mình để tìm đến một sự hoà giải vượt trên lịch sử, chưa gặp được nhau ở những điểm có thể đưa đến một sự thoả hiệp, hài hoà giữa các quan điểm vẫn còn đối nghịch. ***Bài học lớn nhất ở đây là: Bất kỳ một hành động sai lầm nào của cá nhân hay tập thể trong quá khứ hoặc hiện tại trước lợi ích và số phận của các dân tộc, dù sớm, dù muộn, đều sẽ phải trả giá. Không thể dùng bạo lực đơn thuần để dẹp bỏ bất đồng giữa các cộng đồng, giữa các dân tộc, cũng như xoá đi những tội lỗi đã được thực hiện. Cái giá càng nhỏ đi, sự đau khổ của dân thường càng giảm thiểu khi sự minh triết, sự thông minh và đạo đức của các bên đối địch sẽ càng tăng lên. Lời giải của đại nạn này là khả năng tự vượt qua được những sai lầm lịch sử, bỏ qua những mặc cảm cũ kỹ, tính cố chấp và sĩ diện của tất cả các bên.***

## **Phụ lục 2: Bài học cho nhiều nước khác hiện nay**

### **Hoa kỳ và vai trò của một cường quốc lãnh đạo thế giới**

(Tham gia bàn về “Cường quốc và vai trò lãnh đạo thế giới”)



do Tạp chí KH và TQ nêu ra tại số 5 – 2003, trước khi Mỹ đánh I Rắc; Bài này đã được dịch và gửi cho Obama, khi ông này mới bắt đầu tranh cử Tổng thống Hoa Kỳ với khẩu hiệu “Thay đổi” )

Hiện nay (2003) Hoa Kỳ đang là siêu cường số một trên thế giới với các chỉ số xác định sức mạnh rất cao, vượt xa, khá xa các cường quốc đứng thứ hai, thứ ba về nhiều mặt chủ yếu: kinh tế, quân sự, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, khám phá không gian vũ trụ v.v... Với sức mạnh đó, một mặt, Mỹ đã và đang có thể thực hiện thành công rất nhiều mục tiêu to lớn của quốc gia, đã cống hiến trong suốt quá trình tồn tại của mình cho nhân loại biết bao thành quả của sự phát triển, nhưng mặt khác, họ cũng đã và đang dùng sức mạnh đó áp đặt ý chí của mình lên hàng loạt các dân tộc khác, đã thao túng rất nhiều vấn đề trong đời sống quốc tế. Với vị trí quốc gia đứng đầu sự hùng cường và nền văn minh nhân loại, Mỹ lại đang ra sức chống lại nguyện vọng thiết tha và những mục tiêu cao cả của toàn thể loài người, là hoà bình, an ninh tập thể, bảo vệ môi trường sống của hành tinh, chống đói nghèo, và đã vi phạm nhân quyền ở nhiều nơi và ngay trong lòng nước Mỹ v.v...(Mỹ phát động hoặc cổ súy chiến tranh ác liệt và dã man ở nhiều nơi với nhiều lý do khác nhau; đơn phương rút khỏi các hiệp ước hạn chế vũ khí giết người hàng loạt; từ chối ký công ước quốc tế về bảo vệ môi trường; coi thường các tổ chức quốc tế . . .) Với nhiều chính sách đối nội và đặc biệt là những chính sách đối ngoại sai lầm như hiện nay, thì cho dù có đánh thắng được I - Rắc, tạm thời làm khuynh đảo được nền an ninh quốc tế, làm bá chủ được toàn cầu, nhưng Mỹ sẽ không thể nào chiếm được lòng người (bao gồm lòng tin vào những chính sách toàn cầu đúng đắn) để có thể trở thành một quốc gia lãnh đạo thế giới. Chính điều đó là một sự đáng hổ thẹn, thậm chí là nỗi đau khổ của toàn nhân loại, tương tự nỗi đau khổ của một người cha có đứa con tài năng, giỏi giang nhất, nhưng lại bất hiếu; tương tự nỗi thất vọng của một ông vua khi không thể truyền ngôi báu cho hoàng tử, chỉ vì sợ sự gian ác, tàn bạo của con mình. Chứng minh những điều đó trên những quan điểm khác nhau thật không dễ dàng, nhưng đó là một đánh giá có cơ sở khoa học, một dự báo về những mâu thuẫn ngày càng gay gắt tốt độ trong đời sống quốc tế.

Từ xưa đến nay, thế giới đã có khá nhiều các nhà lãnh đạo tài giỏi, những thủ lĩnh hùng mạnh, những bạo chúa tàn ác, những nền dân chủ và sự nô dịch, bá quyền v.v.. Gần đây, Tạp chí KH và TQ có đăng hai bài viết rất đáng quan tâm: “ba cấp độ của sự lãnh đạo” (số 4 – 2003) và “Cường quốc và vai trò lãnh đạo thế giới” (Số 5 2003). Có thể tham khảo ngay một số phần đã phân tích trong hai bài nói trên để trao đổi về chủ đề của bài viết này. Chắc chắn những người đứng đầu nước Mỹ, với các đời tổng thống kế tục nhau, họ đã hiểu tường tận khoa học về sự quản lý một đất nước, trong đó có lý luận “ba cấp độ của sự lãnh đạo” (Nhận thức vấn đề chính trị; công cụ lý luận tìm kiếm giải pháp; và tập hợp lực lượng), cũng như “lãnh đạo là khoa học sức tiến sự đồng thuận” và đã đạt được những thành quả vĩ đại như ta đã thấy. Có thể tóm tắt một cách khái quát, thô thiển nhất quá trình hình thành và kết quả thực hiện “ba cấp độ của sự lãnh đạo” để lý giải đối với trường hợp nước Mỹ như sau:

1. Về “nhận thức chính trị” : nước Mỹ thừa ban đầu, từ dân bản xứ da đỏ, là cộng đồng của những con người dũng cảm, năng động, luôn đi tìm cái mới, muốn “khai phá”, và của cả những người thuộc dạng “anh chị”, “sùng sỏ” từ các nơi trên thế giới đổ về, mà nguyện vọng tổng quát, đồng thời là mục tiêu tối thượng cuộc sống của họ, là làm giàu, là “lợi nhuận”. Hầu hết người dân, do xuất sứ ban đầu của mình, đều giác ngộ sâu sắc về giá trị của đồng tiền, **coi đồng tiền là chìa khoá vạn năng của mọi thứ hạnh phúc, “đồng tiền tạo nên sức mạnh”, “có tiền là có tất cả”, “chân lý ở phía đồng tiền”**. Nhận thức chính trị cơ bản đó được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, tạo nên một sự thống nhất mục tiêu chung của hầu như của toàn thể nhân dân

Mỹ. Giới lãnh đạo nước Mỹ nhận thức sâu sắc được điều khái quát, cốt lõi đó nên đã tập hợp được số đông và có những chính sách thông minh tương ứng để làm nên lịch sử nước Mỹ.

2. Về “công cụ lý luận tìm kiếm giải pháp”: Từ cuộc sống bon chen ban đầu, xã hội Mỹ phát triển dần dần một cách tự nhiên, tự do một cách “dân dã”, theo triết lý và phong cách “khôn thì sống, mông thì chết”, hoặc “thông minh thì giàu, ngu thì nghèo”, “mạnh ai, nấy chạy”, “cá lớn nuốt cá bé”, đặc biệt là triết lý “tự do cạnh tranh”. Giới lãnh đạo Mỹ đã hiểu được: đa phần người dân Mỹ, do suất xứ của mình, họ thích ganh đua, thích phương thức “chọn lọc tự nhiên”, tự do cạnh tranh, sở hữu cá nhân, kích thích lao động bằng vật chất, coi như một **công cụ lý luận tuyệt diệu để phát triển, và tự mình hoàn thiện, phát triển triết lý đó đến mức nghệ thuật, vượt xa các bậc đàn anh TBCN đi trước.**

3. “Tập hợp lực lượng” hay là “khoa học súc tiến sự đồng thuận” : Rõ ràng với triết lý sống và làm ăn như vậy, trên đất Mỹ đã không còn chỗ thích hợp cho những người “khù khờ”, “chân thật”, “yếu kém” kiểu như những người thổ dân da đỏ. Họ sớm muộn đã bị tiêu diệt (theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng), hoặc bị biến thành lớp dân hạng hai, biến thành nô lệ, là đồ “phế thải”, hoặc chạy bạt vĩa vào rừng sâu nước độc hoặc di tản đi các vùng đất khác. . . Lý luận tập hợp lực lượng của giới lãnh đạo nước Mỹ hầu hết theo chiều hướng tập hợp những người có chung quan điểm “lấy sức mạnh làm nền tảng”, “chân lý thuộc về đồng tiền” . Với phong cách sống và môi trường như vậy, quả thật nước Mỹ đã thu hút từ mọi nơi trên thế giới về mình, chọn lọc và tập hợp lại những người năng động, tháo vát, thông minh với những trái tim lạnh lùng, đôi khi đến mức tàn bạo, nhất là ở giai đoạn đầu tiên lập nước, để **tạo nên một quốc gia “tinh nhuệ”, “thiện chiến” trong cuộc sống và môi trường cạnh tranh.** Đã có nhiều học giả Châu Âu sau một thời gian dài sang nghiên cứu tại chỗ xã hội Mỹ, cho rằng: nước Mỹ vừa là thiên đường, vừa là địa ngục (có hai nước Mỹ), nhưng đúng hơn cả: **nước Mỹ thực sự là “một bãi chiến trường”**

Tất cả những công cụ lập pháp, hành pháp và tư pháp được hình thành và luôn được cải cách tới mức hoàn mỹ là để đảm bảo cho mọi người được tự do cạnh tranh sinh tồn và phát triển. Không có cơ chế kìm hãm, hoặc rất coi nhẹ chính sách điều chỉnh xã hội (vì theo họ, đó là những thứ dễ nuôi mầm cho những tư tưởng ý lại , ăn bám). và hậu quả đương nhiên xã hội ngày càng phân hoá mạnh mẽ thành hai thái cực giàu nghèo đối lập nhau thật sự, và kẻ mạnh - người giàu – đương nhiên phải thắng và nắm được mọi quyền lực, chân lý luôn luôn thuộc về lớp người giàu có này. Sự cạnh tranh, tự do và bình đẳng thực sự lúc đó chỉ còn lại chủ yếu trong những lớp người giàu có với nhau.

Sự thái quá đến mức ngày càng cực đoan, mất trí trong việc vận dụng triết lý tự do cạnh tranh sinh tồn như vậy dẫn những nhà tư bản Mỹ đến tình trạng chỉ biết lo tìm kiếm, thâm tóm và bảo vệ quyền lợi ích kỷ của bản thân, bất chấp sự tồn vong của người khác, bất chấp đạo lý thông thường , mà một thời trước đây , khi mới lập nước, chính những nhà lãnh đạo nước Mỹ đã trịnh trọng tuyên bố trước toàn thế giới: **“Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng . tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được. Trong những quyền ấy có quyền sống, quyền tự do và quyền được mưu cầu hạnh phúc”**

Ngay nay nước Mỹ, phần nước Mỹ giàu có , muốn nắm quyền lãnh đạo thế giới để thực thi, truyền bá triết lý tồn tại và phát triển của mình, nghĩa là **muốn biến cả thế giới thành một “bãi chiến trường”**, nhằm tạo ra một thiên đường toàn cầu cho những người giàu, đầu tiên phải là của những người giàu nước Mỹ, và dĩ nhiên, vì theo cách của nước Mỹ đã và đang làm, sẽ dẫn đến một địa ngục trần gian cho những người nghèo và hèn. Theo cách ứng xử của họ trên thế giới hiện nay, thì hình như họ không thể khoan nhượng và chung sống được với sự lạc hậu, sự chậm phát triển,

tất cả những mẹo mực tìm kiếm “đồng thuận” hiện nay với thế giới thứ ba chỉ là một sách lược tạm thời, không che dấu nổi mục tiêu thực sự, vì cuối cùng chúng đã hoặc sẽ bị phơi bày. . . .Nên chú ý là: con người chỉ vẫn là CON NGƯỜI khi nó có tâm hồn và lòng thương sót đồng loại. Có những điều nước Mỹ, trước hết là giới cầm quyền, có quan điểm đúng, tiên bộ, phù hợp lòng người, song lại có rất nhiều điều họ chỉ muốn dùng cường quyền áp đặt lối sống và quan điểm riêng của họ lên mọi người, mọi dân tộc. Có thể hình dung, nếu nước Mỹ với những mục tiêu chiến lược toàn cầu của các tập đoàn tư bản nước này (như bằng mọi giá khống chế các nguồn tài nguyên quan trọng; chi phối toàn bộ thị trường; kiểm soát không gian và các vùng biển chiến lược; siêu cường duy nhất về sức mạnh quân sự, đảm bảo an ninh tuyệt đối cho riêng mình . . .), cùng với sức mạnh hiện có với những chính sách đối ngoại hiếu chiến, ngạo mạn như hiện nay (thí dụ “ai không đứng về phía Mỹ đều là kẻ thù”, “Mỹ có quyền đánh đòn phủ đầu những nơi được coi là có mối nguy hiểm cho an ninh của Mỹ”, đơn phương giải quyết các vấn đề quốc tế không cần chấp hành nghị quyết của Liên hiệp quốc v.v...), mà họ lại thực sự nắm được quyền chi phối mọi mặt của thế giới, thì thay vì trở thành một quốc gia lãnh đạo thế giới mà họ đang mong muốn, Mỹ sẽ trở thành một “Quốc gia bạo chúa tàn ác” chưa từng có. Thực vậy, bởi vì, không phải như những bộ tộc thổ dân, hoặc những cộng đồng người di cư vào nước Mỹ trước đây, các quốc gia dân tộc trên thế giới có sức mạnh của những bề dày lịch sử, những truyền thống văn hoá lâu đời, với lòng tự tôn dân tộc khá cao, sẽ không chịu để nước này áp đặt ý muốn vô lý của mình. Họ, kể cả số đồng minh thân cận, sẽ chống trả quyết liệt chính sách cường quyền của Mỹ. Lúc đó thế giới sẽ tan hoang, loài người sẽ điêu đứng, trước khi bạo chúa Đế quốc Mỹ bị diệt vong, cũng như các bạo chúa trước đây của lịch sử (như Đế chế La Mã, Tần Thủy hoàng, Hítler . . .). ***Lực lượng dân chủ và nhân đạo, trước hết là lực lượng bên trong - tức nước Mỹ thứ hai - buộc phải vùng lên đòi quyền quyết định vận mệnh của mình, quyền được sống trong hoà bình và nhân đạo, đòi nhà cầm quyền của họ phải quay trở lại với Tuyên ngôn độc lập bất hủ trước đây của nước Mỹ.***

Thế nhưng, như trên đã nói, nước Mỹ, đúng hơn là nước Mỹ giàu có, là tập hợp của những người thông minh có đầu óc thực tế, tôn sùng tuyệt đối “đạo đô la”, với “lợi nhuận là động lực mạnh hơn cái chết”. Chính điều đó là cơ sở để chúng ta tiên đoán rằng, bằng mọi giá, kể cả phải từ bỏ chính sách cũ mất lòng người, nước Mỹ giàu có sẽ không bao giờ chịu bị diệt vong ! Có thể tin rằng, trùng với lời tiên tri của Các – Mác, nước Mỹ sẽ cùng với các nước tư bản phát triển khác (đi đầu vẫn là Mỹ) sẽ buộc phải tìm ra một lối thoát cách mạng nào đó để còn tồn tại và phát triển, còn tiếp tục thu hút được lợi nhuận, dù không còn được dễ dàng như trước, thay vì một sự diệt vong. Lối thoát đó có thể là “Con đường thứ ba” (Năm giữa CNXH chuyên chế và CNTB lũng đoạn).

Từ cách nhìn “ba cấp độ của sự lãnh đạo” ta có thể nêu khái quát: Các nước theo CNXH trước đây, thực hiện tốt “cấp độ một”: nhận thức khá đúng đắn vấn đề chính trị của nhân loại (đấu tranh cho quyền lợi của nhân dân lao động, cho các nước nhược tiểu, cho hoà bình, nhân đạo, cho bình đẳng và tiên bộ xã hội của các dân tộc . . .), song đã chọn không đúng phương pháp tập hợp lực lượng và triển khai thực hiện, như bác bỏ động lực vật chất và cơ chế thị trường tự do, thực hành chuyên chính vô sản, cơ chế tập trung quan liêu . . .nên đã sụp đổ hoặc bị khủng hoảng và phải “Đổi mới”. Còn các nước theo CNTB đã chọn “công cụ lý luận tìm giải pháp” cực kỳ mạnh và hiệu quả, song nhiều nước đã sai lầm khi nhận thức và giải quyết những vấn đề chính trị của nhân loại, nên không những không “tìm kiếm được sự đồng thuận”, không tập hợp được lực lượng, mà sẽ còn bị chống trả quyết liệt, do đó trước sau tất yếu sẽ bế tắc và cũng sẽ dẫn đến thất bại. Con đường tiến lên của nhân loại bao giờ cũng là sự kế thừa có chọn lọc những tinh hoa của quá khứ, cùng với sự sáng tạo mới rút ra từ thực tiễn phát triển. Phải chăng đó là con đường thứ ba: Con

đường cách mạng, từ bỏ được những mục tiêu “ích kỷ hại nhân”, tiếp thu có chọn lựa và kết hợp những mặt thành công của quá khứ mà nhiều nước đang lựa chọn và đi theo. *Nước Mỹ hiện nay đang có đầy đủ các yếu tố để vượt trước các nước khác trên con đường này, và đó là điều kiện để Mỹ có thể lọt vào vòng “tuyển chọn” hòng trở thành cường quốc lãnh đạo thế giới một cách hoà bình.* Một thế giới đa cực cân bằng là một điều lý tưởng, song không phải dễ đạt được. Nhân dân thế giới sẽ tuyển lựa không nhất thiết cứ phải cường quốc nào mạnh nhất, mà *sẽ ủng hộ và ủng hộ cường quốc nào có những chính sách và đóng góp quyết định nhất đem lại hoà bình, an toàn và thịnh vượng thật sự cho toàn thể nhân loại ./.*

Hà Nội, tháng 3, năm 2003. **Vũ Duy Phú**

Địa chỉ liên hệ:

Viện Những Vấn đề Phát triển (VIDS), Hà Nội

vuduyphu36@yahoo.com

### **Lời giải thích của năm 2010:**

Bài này được viết từ 6 năm trước (từ 2003) nói về Hoa Kỳ, nên rõ ràng đến nay đã có rất nhiều điều không phù hợp. Song hiện tượng đó càng nói lên rằng, lịch sử đã đi những bước lớn, đặc biệt là ngay tại nước Mỹ đồ sộ, vĩ đại hàng đầu thế giới, mà thông thường ở những nước như vậy quán tính sẽ rất lớn, độ trì trệ là rất cao, vậy mà trong vòng mấy năm, ta đã thấy được một số thay đổi rất rõ nét theo chiều hướng mở ra những hy vọng bước đầu không chỉ cho nước Mỹ, mà còn cho toàn thế giới nói chung.

Những năm tháng mà nước Mỹ đã trải qua ngay tại nửa cuối thế kỷ XX, không chỉ đem lại những bài học rất đắt giá và đích đáng cho chính nước Mỹ hiện nay, mà còn là những chỉ giáo rất có giá trị cho nhiều nước khác trên thế giới, nhất là những cường quốc đang lên, trong đó có cả chiều hướng dẫm chân lên vết xe cũ của siêu cường Hoa Kỳ - những ảo tưởng tham vọng bá chủ trước đây của nước này - mà ngày nay nó đang thông minh, dũng cảm vượt qua được. Vì vậy, việc một số độc giả yêu cầu đăng lại bài viết này để tham khảo, vì nó có một số ý tưởng liên quan đến những bài phân tích về chính trị - xã hội và quốc tế gần đây, cũng là điều dễ hiểu.

Xin nói rõ: chúng tôi hoàn toàn không có ý “đay lại” những nhược điểm, sai lầm trước đây của nước Mỹ, và lại một số nước khác cũng đã và đang có những “triệu chứng” mới buộc thế giới phải cảnh giác như đã cảnh giác với những chính sách sai lầm của nước Mỹ trước kia, mà ở đây các nhà nghiên cứu, chính là họ muốn điếm lại cái cũ, để nói đến những chuyển biến mà ai cũng coi là bất ngờ trong nền chính trị Hoa Kỳ trong thời gian ngắn ngủi vừa qua.: Nước Mỹ, ít nhất là trên lời nói, đã nhân chân được sức mạnh thực sự của mình. Sức mạnh đó nằm ở trình độ văn minh, tự do, dân chủ, ở những giá trị văn hoá của chính xã hội Mỹ, làm cho nó có thể tự cải tạo, tự hoàn thiện được chính mình và phát huẩn rất mạnh mẽ sức sáng tạo của nhân dân. Mặt khác điếm lại các bài học của lịch sử, đương nhiên cũng sẽ giúp ích rất nhiều cho việc thiết lập các chính sách phát triển mới của nhiều nước hiện nay ./.

VDP